

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý thể dục thể thao
Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-KĐCLGDSG ngày 19/9/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 1039/QĐ-KĐCLGDSG ngày 14/12/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc điều chỉnh thành viên Hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng 02 chương trình đào tạo của Trường Đại học Thể dục thể thao TP.Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 1036/KH-KĐCLGDSG ngày 14/12/2024 về việc ban hành kế hoạch tổ chức phiên họp Lần thứ 15 của Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý thể dục thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao TP.Hồ Chí Minh;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp Lần thứ 15 ngày 04/01/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý thể dục thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao TP.Hồ Chí Minh của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý thể dục thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao TP.Hồ Chí Minh đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý thể dục thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao TP.Hồ Chí Minh sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 42/50 tiêu chí (chiếm 84,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50,00% số tiêu chí đạt yêu cầu (Chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Thể dục thể thao TP.Hồ Chí Minh cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ trình độ đại học ngành Quản lý thể dục thể thao (Chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý thể dục thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao Tp. Hồ Chí Minh theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH TDTT TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT.



TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH
Dương Mộng Hà

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN LÝ THỂ DỤC THỂ THAO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO TP. HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐKĐCLGD ngày 04/01/2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 1.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.1	3	3,80	4	80,00
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2				Tiêu chí 7.4	4				
Tiêu chí 2.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4	4,20	5	100
Tiêu chuẩn 3				Tiêu chí 8.2	4				
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 4					Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 9.1	5	4,00	4	80,00
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5					Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4	3,80	4	80,00	Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	3	3,83	5	83,33
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.3	4						
Tiêu chuẩn 6				Tiêu chí 10.4	4				
Tiêu chí 6.1	4	4,00	7	100	Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4	3,80	4	80,00
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.4	3			
		Tiêu chí 11.5	4						
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)		
3,88					42		84,00		

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN LÝ THỂ DỤC THỂ THAO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO TP. HỒ CHÍ MINH

*(Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐKĐCLGD ngày 04/01/2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)*

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý thể dục thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Tp. Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2024 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo, bao gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể, được xác định rõ ràng; phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường Đại học Thể dục Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh, của Khoa; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được thiết kế bao quát được các yêu cầu chung và yêu cầu riêng. Chuẩn đầu ra có đầy đủ các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo phản ánh được yêu cầu các bên liên quan, được định kỳ rà soát 02 năm/lần và được công bố công khai.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo có đầy đủ nội dung, được rà soát, cập nhật định kỳ 02 năm/lần và được công bố công khai. Các đề cương chi tiết học phần cơ bản đầy đủ thông tin, được định kỳ rà soát 02 năm/lần và được công bố công khai. Sinh viên, cựu sinh viên và nhà tuyển dụng đều có thể tiếp cận bản mô tả chương trình đào tạo và đánh giá cao chương trình đào tạo ngành Quản lý thể dục thể thao.

3. Chương trình dạy học được thiết kế gắn kết với chuẩn đầu ra ở kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm; được định kỳ rà soát 02 năm/lần. Ma trận gắn kết các phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá, các học phần, nội dung học phần với chuẩn đầu ra được xây dựng góp phần hỗ trợ sinh viên đạt được chuẩn đầu ra. Chương trình dạy học được thiết kế liền mạch giữa các khối kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức ngành đảm bảo chương trình trở thành một khối thống nhất.

4. Trường có văn bản chính thức về triết lý giáo dục và được thông tin đến mọi thành viên trong trường, bao gồm cả sinh viên và các bên liên quan. Hoạt động dạy và học được xây dựng và mô tả trong chương trình dạy học, đề cương chi tiết học phần đa dạng, linh hoạt, phù hợp yêu cầu chuẩn đầu ra. Đề cương chi tiết học phần được thiết kế có định hướng thúc đẩy sinh viên tự học, tự nghiên cứu, tự rèn luyện các kỹ năng, nghiệp vụ và chuyên môn ngành Quản lý thể dục thể thao. Sinh viên và cựu sinh viên đánh giá cao và hài lòng về hoạt động dạy và học của ngành Quản lý thể dục thể thao.

5. Trường có quy định hướng dẫn thiết kế công cụ, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập phù hợp nhằm đạt chuẩn đầu ra; có các quy định về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí đánh giá, trọng số liên quan đến đánh giá kết quả học tập của sinh viên và được công bố công khai đến sinh viên trước mỗi đợt thi kết thúc học phần. Ma trận gắn kết các phương pháp kiểm tra đánh giá với

chuẩn đầu ra được xây dựng góp phần hỗ trợ sinh viên đạt được chuẩn đầu ra. Trường có hệ thống quy định về phản hồi kết quả học tập của sinh viên, quy trình khiếu nại kết quả học tập.

6. Trường có kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên giai đoạn 2021-2026, tầm nhìn đến 2030; có đề án vị trí việc làm và các văn bản quy định việc thực hiện quy hoạch, tuyển dụng, điều chuyển và bổ nhiệm đội ngũ giảng viên. Các tiêu chí lựa chọn giảng viên để tuyển dụng được phổ biến và thông báo công khai. Tỷ lệ người học/giảng viên quy đổi đáp ứng quy định. Khối lượng công việc của đội ngũ giảng viên được quy đổi theo giờ chuẩn; được triển khai thực hiện và được giám sát để cải tiến chất lượng. Trường có đánh giá năng lực của đội ngũ giảng viên theo quy định hiện hành và dựa theo khung năng lực vị trí việc làm. Đội ngũ giảng viên được tạo điều kiện về thời gian và kinh phí tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và đào tạo dài hạn theo quy định. Việc quản trị theo kết quả công việc của giảng viên được Trường thực hiện thông qua quy trình, quy định, kế hoạch công tác hằng năm. Có văn bản quy định về các loại hình và số lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học của giảng viên. Có nhiều đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường và bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước.

7. Trường đã ban hành đề án vị trí việc làm và Khung năng lực vị trí việc làm cùng các văn bản quan trọng khác làm cơ sở để xác định tiêu chí tuyển dụng, điều chuyển, bổ nhiệm nhân viên. Các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên được xác định rõ ràng và được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường. Đội ngũ nhân viên được đánh giá năng lực dựa trên các quy định của Nhà nước về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các công chức chuyên ngành hành chính. Trường có quy định cụ thể về khối lượng công việc đối với nhân viên tại mỗi vị trí việc làm theo Khung năng lực vị trí việc làm. Có chính sách thi đua khen thưởng nhân viên hằng quý nhằm khuyến khích tinh thần của đội ngũ nhân viên trong công việc. Việc đánh giá xếp loại nhân viên được thực hiện theo kế hoạch chung hằng năm của Trường, theo quy trình chặt chẽ và bảo đảm tính toàn diện, khách quan.

8. Chính sách tuyển sinh của Trường được xác định, đáp ứng, cập nhật theo quy định và được công bố rõ ràng. Các tiêu chí tuyển sinh và phương pháp tuyển chọn người học hằng năm được xác định rõ. Trường có bộ phận phụ trách giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học và cảnh báo học vụ, tư vấn việc làm và tư vấn hỗ trợ người học trong học tập. Trường có thống kê theo dõi sự tiến bộ của người học trong học tập. Trường có phân công đơn vị chịu trách nhiệm tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ người học. Trường có môi trường tâm lý, xã hội, môi trường làm việc thân thiện, tạo không khí thoải mái, để thực hiện hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu.

9. Hệ thống phòng làm việc các khoa/bộ môn, phòng làm việc của các đơn vị chức năng tiện nghi, thoáng, bố trí hợp lý, được đầu tư trang thiết bị sử dụng phù hợp. Riêng các tổ bộ môn đều có nơi sinh hoạt và làm việc riêng được bố trí bên cạnh các khu thể thao đa năng, nhà thi đấu tương ứng bộ môn đang quản lý.

Trường có ban hành quy định và triển khai thực hiện các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe; các quy định, nội quy về an toàn thực phẩm, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ. Định kỳ Trường tổ chức lấy ý kiến phản hồi của người học và các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn.

10. Trường có hệ thống thu thập thông tin về nhu cầu và phản hồi từ các bên liên quan. Hoạt động thiết kế, rà soát, cập nhật chương trình đào tạo được Trường quy định chung thông qua các văn bản được ban hành vào các năm 2021, 2024. Trường có ban hành kế hoạch về việc rà soát, cập nhật chương trình đào tạo trong toàn trường vào các năm 2021, 2023, 2024. Một số cán bộ, giảng viên của Trường/Khoa đã có các bài báo được đăng trên các tạp chí, kỷ yếu khoa học chuyên ngành có liên quan đến chương trình đào tạo. Trường đã ban hành quy định về khảo sát các bên liên quan (2021).

11. Phòng Đào tạo - Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế và Khoa được giao trách nhiệm phối hợp để thường xuyên giám sát và đánh giá tỷ lệ thôi học, tỷ lệ tốt nghiệp thông qua các báo cáo kết quả đào tạo theo từng học kỳ, năm học. Số liệu khảo sát tình hình việc làm của người học của tất cả các ngành, các chương trình đào tạo được thu thập hằng năm, do Phòng Đào tạo - Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế là đơn vị chủ trì, phối hợp với các đơn vị khác thực hiện. Trường có ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của người học (2024). Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục được Trường giao trách nhiệm chính đối với hoạt động khảo sát ý kiến các bên liên quan, trong đó có khảo sát mức độ hài lòng đối với các hoạt động của Trường.

Tuy nhiên, chương trình đào tạo còn những điểm tồn tại cần khắc phục (Chi tiết như đã nêu trong báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Trường Đại học Thể dục thể thao Tp. Hồ Chí Minh và Khoa Quản lý thể dục thể thao cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Trường/Khoa cần nghiên cứu, rà soát cụ thể hóa các mục tiêu cụ thể nhiều nội hàm; rà soát các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo có nhiều hơn 01 nội hàm phân nhiệm thành các chỉ số thực hiện (PIs) để có thể đo lường được cụ thể mức độ đạt được chuẩn đầu ra; cập nhật chuẩn đầu ra ngoại ngữ phù hợp với Khung trình độ Quốc gia; lập ma trận gắn kết, định hướng sự đóng góp mục tiêu của chương trình đào tạo đối với sứ mạng và tầm nhìn của Trường, Khoa; với mục tiêu của giáo dục đại học và tích hợp vào bản mô tả chương trình đào tạo; tăng cường công khai chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo qua các kênh thông tin khác nhau.

2. Trường/Khoa cần tăng cường tập huấn, hướng dẫn và nâng cao năng lực thiết kế, phát triển chương trình đào tạo cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và chuyên viên; xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể việc tham khảo ý kiến các bên liên quan trong quy trình rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo; rà soát, điều chỉnh đề cương chi tiết học phần phù hợp với chu kỳ rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, bảo đảm tính hệ thống của mục tiêu, chuẩn đầu ra, phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập, phương pháp kiểm tra đánh giá trong quá trình triển khai

đào tạo; đáp ứng quy định theo Thông tư 17; cập nhật, bổ sung đa dạng tài liệu tham khảo, đặc biệt các tài liệu tham khảo nước ngoài phù hợp với chuyên ngành Quản lý thể dục thể thao; có những hoạt động đa dạng hơn trong việc công bố công khai chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần.

3. Trường/Khoa cần quy định một cách cụ thể hơn việc đánh giá sự phù hợp của các phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập, phương pháp kiểm tra đánh giá học phần để đảm bảo việc đo lường mức độ đóng góp vào việc đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được thực hiện đồng bộ; rà soát, điều chỉnh thang đo mức độ đóng góp chuẩn đầu ra của học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và đóng góp các học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo tương ứng; cụ thể hóa các phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập phù hợp, đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình dạy học thể hiện đặc thù đối với ngành Quản lý thể dục thể thao; tăng cường đối sánh chương trình dạy học ngành Quản lý thể dục thể thao với các trường đại học trong và ngoài nước về số lượng cơ sở giáo dục, nội dung và sử dụng kết quả đối sánh vào cải tiến chương trình đào tạo.

4. Trường nên mô tả rõ hơn nội hàm các thành phần của triết lý giáo dục để các bên liên quan hiểu rõ và định hướng họ đóng góp cho sự phát triển của Trường; cần xây dựng và ban hành kế hoạch cụ thể triển khai cải tiến chất lượng phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập, phương pháp kiểm tra đánh giá, hoạt động dạy và học dựa trên kết quả khảo sát các bên liên quan; cần có phương pháp, giải pháp quản lý, giám sát và đánh giá hiệu quả việc tự học, tự nghiên cứu của sinh viên; tăng cường kết nối với hệ thống thư viện các trường đại học khác, các cơ quan, đơn vị liên quan đến ngành Quản lý thể dục thể thao.

5. Trường/Khoa cần rà soát, điều chỉnh công cụ đánh giá rubric đồng nhất và phù hợp trong đề cương chi tiết học phần; rà soát, hoàn chỉnh và ban hành văn bản quy định/hướng dẫn chi tiết về công tác kiểm tra đánh giá; xây dựng hệ thống công cụ/tiêu chuẩn đánh giá độ tin cậy và độ giá trị của các bài thi-kiểm tra; cần tham chiếu rõ chuẩn đầu ra của học phần đến mỗi tiêu chí đánh giá để xác định sự đóng góp của mỗi tiêu chí đánh giá bảo đảm đo lường được chuẩn đầu ra của học phần; xây dựng/phát triển phần mềm quản lý đào tạo tích hợp chức năng khiêu nại về kết quả học tập, thông báo kết quả học tập của sinh viên nhằm tạo thuận lợi cho sinh viên dễ dàng tương tác trong các điều kiện khác nhau; chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp xây dựng các phương án lộ trình học tập, nghiên cứu khác nhau phù hợp với điều kiện và năng lực của từng sinh viên nhằm bảo đảm sinh viên hoàn thành khóa học đúng tiến độ.

6. Khoa cần phân tích nguyên nhân những năm chưa đạt được của kế hoạch chiến lược của Khoa để có cơ sở cải tiến trong công tác nhân sự. Cần có biện pháp giảm tình trạng giảng viên dạy vượt quá nhiều giờ. Có giải pháp tăng số lượng giảng viên được tuyển dụng để đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Cần có nhiều giải pháp hiệu quả hơn trong việc thu hút giảng viên có trình độ cao và đúng chuyên ngành về Trường/Khoa làm việc. Trường nên xây dựng Bộ tiêu chuẩn đánh giá kết quả thực hiện công việc của giảng viên với các chỉ số đánh giá thể hiện đầy đủ năng lực giảng viên trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng và về đào tạo phát triển bản thân. Cần ban hành

văn bản mới quy định tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu khoa học với các quy định rõ ràng và cập nhật về các loại hình và số lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học của giảng viên. Cần có biện pháp hiệu quả để khuyến khích giảng viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Khuyến khích giảng viên tham gia các hội thảo quốc tế và công bố trên các tạp chí quốc tế.

7. Trường cần phân tích/dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên làm việc tại các đơn vị trong Trường để có kế hoạch tuyển dụng nhằm đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Cần có chính sách thu hút, tuyển dụng, phát triển đội ngũ nhân viên làm việc tại các đơn vị trong Trường. Cần tuyển dụng thêm nhân viên hành chính ở một số đơn vị như thư viện, y tế và đặc biệt là giáo vụ các khoa chuyên môn. Cần tổ chức khảo sát sự hài lòng của các bên liên quan về hoạt động của đội ngũ nhân viên hỗ trợ tại Trường. Cần mở thêm các lớp bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên theo từng vị trí việc làm. Tổ chức các lớp đào tạo nội bộ khối nhân viên văn phòng để cập nhật các tính năng hay phần mềm để nâng cao hiệu quả công việc. Nhà trường cần có danh mục các lớp bồi dưỡng mà nhân viên ở mỗi vị trí việc làm cần tham gia; tổ chức và khuyến khích nhân viên tham dự các lớp bồi dưỡng có nội dung nâng cao các năng lực mà nhân viên mỗi vị trí việc làm cần có để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của Trường.

8. Trường cần phân tích mối tương quan giữa các tổ hợp xét tuyển, giữa các phương thức xét tuyển, tính đặc thù của đối tượng đào tạo ngành Quản lý thể dục thể thao làm cơ sở để điều chỉnh tiêu chí, phương pháp tuyển chọn để nâng cao tỉ lệ nhập học hằng năm. Tăng cường rà soát, bổ sung quy trình giám sát sự tiến bộ của người học, quan tâm nhiều hơn việc thống kê, phân tích và xử lý dữ liệu để nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học. Trường/Khoa cần định kỳ đánh giá tính hiệu quả các hoạt động đã triển khai để có cơ sở cải tiến chất lượng các hoạt động ngoại khóa, gia tăng các dịch vụ hỗ trợ trong việc tư vấn, tham quan, thực tập và hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người học.

9. Trường/Khoa cần bổ sung thêm số lượng giáo trình chính, giáo trình tham khảo và tài liệu ngoại văn liên quan đến chương trình đào tạo và đầu tư cơ sở vật chất – trang thiết bị cho Thư viện đạt chuẩn theo Thông tư 14/2023/TT-BGDĐT đã ban hành. Trường cần đầu tư trang bị phần mềm đưa vào vận hành để quản trị các hoạt động quản lý đào tạo và các dịch vụ hỗ trợ người học, cải thiện hệ thống mạng wifi để phục vụ tốt hơn công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên và người học. Trường cần tiếp tục đầu tư nâng cấp sân bãi, các trang thiết bị, dụng cụ và vật tư cho một số bộ môn (bóng đá, điền kinh, hockey, yoga, golf).

10. Các báo cáo kết quả khảo sát nhà tuyển dụng cần chú ý phân tích các số liệu cho thấy Trường cần có sự cải tiến và đề xuất các giải pháp phù hợp. Tiếp tục hoàn thiện mẫu phiếu khảo sát nhà tuyển dụng về nhu cầu tuyển dụng lao động liên quan đến các ngành đào tạo của Trường, về thang đánh giá. Tiếp tục hoàn thiện quy định về xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ như quy định rõ về cấu trúc và nội dung của bản mô tả chương trình đào tạo, về yêu cầu đánh giá mức độ người học đạt được chuẩn đầu ra của chương trình

đào tạo. Tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên để từng bước đáp ứng tầm nhìn trở thành cơ sở giáo dục định hướng nghiên cứu; tăng cường các bài báo, công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến hoạt động quản lý trong lĩnh vực thể dục thể thao để có thể được sử dụng hiệu quả trong chương trình đào tạo. Các báo cáo kết quả khảo sát hằng năm đối với sinh viên, cán bộ, giảng viên, nhân viên cần quan tâm đến những số liệu cho thấy có các tồn tại và từ đó đề xuất các biện pháp cải tiến phù hợp.

11. Trường cần phân tích sâu các số liệu tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn được đối sánh để từ đó xây dựng đầy đủ các giải pháp cải thiện phù hợp. Tiếp tục hoàn thiện Phiếu phỏng vấn nhằm lấy số liệu đầy đủ về tình hình việc làm của người học tốt nghiệp. Hoạt động đối sánh tình hình việc làm của người học tốt nghiệp cần có phân tích sâu để có các giải pháp cải thiện phù hợp. Cần đa dạng các hoạt động nghiên cứu khoa học của người học bên cạnh việc người học cần hoàn thành tốt các khoá luận tốt nghiệp. Tăng mức chi cho hoạt động nghiên cứu khoa học của người học. Các báo cáo hằng năm về kết quả khảo sát người học cần được xây dựng cẩn thận, thực chất và đề xuất được các giải pháp cải tiến có ý nghĩa thực tiễn.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý thể dục thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Tp. Hồ Chí Minh. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Trường Đại học Thể dục thể thao Tp. Hồ Chí Minh cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định hiện hành./.